

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 21-5-2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Phạm Hữu Ái

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2018/ TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 42/2018/QĐ-ST ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Yến P**, sinh năm: 1981 (*Có mặt*)

Địa chỉ: An Bình, Sông Phan, Hàm Tân, Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông **Trần Ngọc T**, sinh năm: 1978 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: An Bình, Sông Phan, Hàm Tân, Bình Thuận.

Đang chấp hành án tại: Đội 9, Phân trại 2, Trại giam Sông Cái, huyện Bắc Ái, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Trần Thị Yến P trình bày:* Bà và ông Trần Ngọc T kết hôn với nhau vào ngày 04/6/2003 tại UBND xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 8/2012, phát sinh mâu thuẫn do ông T thường xuyên uống rượu, chửi bới, đánh đập bà và đập phá tài sản trong gia đình. Ông T không quan tâm đến vợ con, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Hiện nay, ông T đang chấp hành án tại Ninh Thuận thời hạn 05 năm tù kể từ ngày 16/9/2016 về tội “cố ý gây thương tích”. Tình cảm của bà đối với ông T không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 04 con là: Trần Thị Yến Nhi, sinh ngày 15/9/1999; Trần Thị Yến Như, sinh ngày 20/4/2001; Trần Thanh Bình, sinh ngày 05/12/2004 và Trần Anh Thư, sinh ngày 15/9/2010. Do ông T đang chấp hành án phạt tù, bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi cả 03 cháu (Trần Thị Yến Như,

Trần Anh Thư và Trần Thanh Bình), không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Trần Thị Yến Nhi đã trưởng thành, tự lao động được nên không yêu cầu xem xét.

Nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Ông Trần Ngọc T trình bày: Ông và bà Trần Thị Yến P tìm hiểu có đăng ký kết hôn với nhau. Thời gian chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn nhưng bà P yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Có 04 con chung như bà P trình bày. Do ông đang chấp hành án, không có điều kiện nuôi con nên giao tất cả các con cho bà P nuôi.

Nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân cho rằng:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Yến P và ông Trần Ngọc T. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà P và ông T: Bà P là người trực tiếp nuôi 03 con chung là Trần Thị Yến Như, Trần Anh Thư và Trần Thanh, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét. Bà P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Sau khi nghe quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Trần Thị Yến P khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Trần Ngọc T. Ông T đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Sông Cái, Bắc Ai, Ninh Thuận nhưng có đăng ký hộ khẩu tại thôn An Bình, Sông Phan, Hàm Tân, Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Yến P có mặt, bị đơn ông Trần Ngọc T vắng mặt nhưng có yêu cầu xin được xét xử vắng mặt. Căn cứ vào

khoản 1 Điều 227 Bộ Luật Tố tụng dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Nội dung vụ án:

- Hôn nhân: Bà Trần Thị Yến P và ông Trần Ngọc T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An vào ngày 04/6/2003 nên hôn nhân giữa bà P và ông T là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Thị Yến P vẫn giữ nguyên yêu cầu là được ly hôn với ông Trần Ngọc T. Tại Biên bản lấy lời khai đối với ông T của Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, Ninh Thuận thì ông T cũng đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà P và ông T.

- Con chung: Do ông T đang chấp hành án phạt tù nên không thể nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo cuộc sống ổn định cho các con chung. Cháu Trần Thị Yến Như, Trần Anh Thư và Trần Thanh Bình đều có nguyện vọng là được sống với bà Phi. Ông T cũng đồng ý giao các con cho bà Phi nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bà Phi và ông T là bà P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Trần Thị Yến Như, Trần Anh Thư và Trần Thanh Bình.

Bà P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị Yến P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 9, 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Yến P và ông Trần Ngọc T.

2. Con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Trần Thị Yến P và ông Trần Ngọc T: Bà Trần Thị Yến P được quyền trực tiếp nuôi 03 con chung là:

Trần Thị Yến Như, sinh ngày 20/4/2001; Trần Thanh Bình, sinh ngày 05/12/2004 và Trần Anh Thư, sinh ngày 15/9/2010.

Ông Trần Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, ông Thanh có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Bà Trần Thị Yến P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0016649 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà P đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND xã Tân Đức, Hàm Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phương